

Số: 252/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2025/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Anh **Đức Hồng Đ**, sinh năm 1983; CCCD số 001083058499 cấp ngày 26/5/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984; CCCD số 001184054205 cấp ngày 09/9/2024 tại Bộ C.

Cùng HKTT và nơi ở: F T, phường C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 07/9/2005 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tây (Giấy chứng nhận kết hôn số: 52). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/8/2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc Thanh V, sinh ngày 22/8/2012. Ly hôn, anh Đ và chị H thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Thanh V cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Đ tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H là 5.000.000 (Năm triệu) đồng / tháng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18

tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không bị ngăn cản.

[4]. Về tài sản, nhà ở chung: Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6]. Về lệ phí Toà án: Anh Đức Hồng Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con và chia tài sản sau ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Thanh V, sinh ngày 22/8/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đức Hồng Đ có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 (Năm triệu) đồng / tháng cho chị Nguyễn Thị H kể từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Đức Hồng Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà ở chung: Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Đức Hồng Đ và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Đức Hồng Đ tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004006 ngày 12/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy